

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Tùng
- Thư ký phiên họp: Ông Phạm Tuấn Hải – Thư ký Tòa án
- Đại diện VKS ND huyện Cẩm Mỹ tham phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hà –

KSV.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 396/2019/TLST-VHNGĐ ngày 01/10/2019 về việc: “Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật”, theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 90/2019/QĐST-VDS ngày 01/11/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị V – 1976 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T – xã X – Cẩm Mỹ - Đồng Nai.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Quốc H – 1972 (vắng mặt)

Nơi ĐKTT: ấp 3, xã T, Cẩm Mỹ, Đồng Nai.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

- Những vấn đề cụ thể mà chị V yêu cầu Tòa án giải quyết: Vào năm 2002, anh H và chị Phan Thị Thu N được TAND huyện Long Khánh giải quyết cho ly hôn theo bản án số 20 ngày 12/3/2002. Năm 2008 chị V và anh Nguyễn Xuân K thuận tình ly hôn theo Quyết định số 01/2008/QĐST-HNGĐ ngày 10/01/2008 của TAND huyện Cẩm Mỹ. Sau đó anh H và chị V tiến đến hôn nhân nên có đến UBND xã T, huyện Cẩm Mỹ đăng ký kết hôn vào ngày 09/11/2012. Giữa hai người chưa có con chung, tài sản chung, nợ chung. Đến năm 2019, chị V mới biết được vào năm 2005, anh H có đăng ký kết hôn tại UBND tỉnh Đồng Nai với chị Nguyễn Thị Xuân Hg (Marylynn Phuong Nguyen) – sinh năm 1972, trú tại: 13119 Carrollwood Creek Dr, Tampa Florida, USA. Anh H chưa ly hôn chị Hg mà đã tiến hành đăng ký kết hôn với chị nên chị nhận thấy việc đăng ký kết hôn giữa chị và anh H là trái pháp luật nên đề nghị Tòa án hủy cuộc hôn nhân này. Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Trần Quốc H thống nhất với trình bày của chị V. Anh xác định giữa anh và chị Hg mới tiến hành đăng ký kết hôn chứ chưa chung sống với nhau. Vào năm 2007 chị Hg đã lập gia đình với người khác. Do là người nông dân, không am hiểu pháp luật nên anh nhận thức không chung sống

với nhau thì không là vợ chồng, có tiền đến hôn nhân với người khác cũng không vi phạm nên năm 2012 anh tiến hành đi đăng ký kết hôn với chị V, chưa ly hôn với chị Hg là đúng. Việc anh kết hôn với chị V trong khi chưa ly hôn với chị Hg thì đến năm 2019 chị V mới biết. Nay chị V yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật với anh thì anh chấp nhận.

- Đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: TAND huyện Cẩm Mỹ thụ lý giải quyết yêu cầu hủy việc đăng ký kết hôn trái pháp luật là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 29, điểm b, khoản 2 Điều 35 và Điều 36 của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán và thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ vào điểm c, khoản 2 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 10, Điều 11 và Điều 12 của Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của chị V, tuyên hủy việc đăng ký kết hôn trái pháp luật giữa chị V và anh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu: Ngày 25/9/2019 chị Lê Thị V có đơn yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật với anh Trần Quốc H. Xét thấy: Chị V và anh H có đăng ký kết hôn vào ngày 09/11/2012 tại UBND xã T, huyện Cẩm Mỹ. Trong thời gian chung sống với anh H thì chị phát hiện vào ngày 08/3/2005 anh H có đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị Xuân Hg tại UBND tỉnh Đồng Nai nhưng chưa ly hôn. Do đó chị V có quyền yêu cầu hủy hôn nhân trái pháp luật.

[2] Về điều luật áp dụng: chị V lập gia đình với anh H năm 2012 nhưng đến năm 2019 chị mới biết trước khi lập gia đình với chị thì anh H đã có gia đình với người khác nhưng chưa ly hôn. Do đó, chị V mới làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vào ngày 25/9/2019. Vì vậy căn cứ vào quy định của Luật HNGĐ năm 2014 để giải quyết là phù hợp.

[3] Về thủ tục tố tụng: ngày 07/11/2019 chị V, anh H có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Yêu cầu của anh chị phù hợp với quy định của điều 367 BLTTDS nên được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị V nhận thấy:

Qua lời trình bày của chị V, anh H và các tài liệu chứng cứ mà Tòa án thu thập được, thể hiện: Ngày 08/3/2005 anh H tiến hành đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị Xuân Hg. Hôn nhân này là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Đến ngày 09/11/2012 anh H lại tiếp tục đăng ký kết hôn với chị V trong khi chưa ly hôn với chị Hg tại Tòa án cấp có thẩm quyền là vi phạm vào những trường hợp cấm kết hôn được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cụ thể: “Người đang có vợ, có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người khác hoặc chưa có vợ, chưa có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người đang có chồng, có vợ”.

Do đó, hôn nhân giữa chị V và anh H là không hợp pháp nên việc chị V đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ tuyên hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị và anh H là có căn cứ, cần chấp nhận. Chị V và anh H phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: theo chị V và anh H là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Xét ý kiến của đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên được chấp nhận.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị V phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 29; điểm b, khoản 2 Điều 35 và Điều 36; Điều 367; 369; 370; 372 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào: Điểm c, khoản 2 Điều 5; điểm b, khoản 2 Điều 10; Điều 11 và Điều 12, Điều 81, 82, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

* Tuyên: Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Lê Thị V.

1. Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Lê Thị V và anh Trần Quốc H (đăng ký ngày 09/11/2012 tại UBND xã T, huyện Cẩm Mỹ). Chị Lê Thị V và anh Trần Quốc H phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị V phải nộp 300.000 đồng lệ phí việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng mà chị V nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0001638 ngày 01/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ thành lệ phí. Chị V đã nộp xong lệ phí.

3. Báo cho người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện;
- Dương sự;
- THADS huyện;
- UBND xã T (giấy CNKH số 82/2012)
- Lưu HS, AV.

Lê Thị Tùng